

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 26 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Dương và ông Nguyễn Vĩnh Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Giang - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn tỉnh Quảng Bình, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 13/5/2022, đối với bị cáo:

Trần Mai H, sinh ngày 02/9/2002 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn Minh Cầm N, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi tạm trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thế C và bà Mai Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Quảng Bình, từ ngày 01/01/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Quảng Bình, theo lệnh trích xuất của Tòa án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/01/2022, Trần Mai H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73D1 - 23957 đi từ thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình để về nhà. Lúc này, H nảy sinh ý định muốn sử dụng trái phép chất ma túy nên điều khiển xe đi đến khu vực bờ sông phía sau chợ B thuộc khu phố 1, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình gặp một người phụ nữ không rõ tên, địa chỉ cụ thể và hỏi mua được 23 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến được đựng trong một gói giấy màu bạc, với giá 1.700.000 đồng. Sau khi mua xong, H cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong túi áo khoác phía dưới, bên trái của mình đang mặc trên người rồi điều khiển xe đi tìm nơi để sử dụng. H đi đến khu vực trước cổng chợ thôn N, phường Q, thị xã B thì bị lực lượng Đoàn Biên phòng C phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tang vật liên quan.

Tại Kết luận giám định số 69/GĐ - PC 09 ngày 02/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,306g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng thu giữ được tại hiện trường khi bắt quả tang gồm: 01 gói giấy màu bạc, bên trong chứa 23 viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân được đang được cất giấu trên người của H; 01 xe mô tô Honda Winnerx, sơn màu xanh, BKS 73D1 - 23957.

Quá trình điều tra, xác định xe mô tô Honda Winnerx, sơn màu xanh, BKS 73D1 - 23957 thuộc sở hữu của ông Trần Thế C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã xử lý trả lại tài sản cho ông C.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT - VKSBD ngày 13 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Trần Mai H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Mai H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c

khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Mai H từ 18 đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã được niêm phong, bên ngoài ghi “mẫu ký hiệu A”, bên trong chứa 2,149g chất ma túy Methamphetamine, kèm theo toàn bộ vỏ bao gói sau giám định.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đã truy tố đối với bị cáo nên không tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Trần Mai H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận giám định cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã xác định được vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/01/2022, Trần Mai H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73D1 - 23957 đi đến khu vực bờ sông phía sau chợ B thuộc khu phố 1, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, bị cáo Trần Mai H đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,306g ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Đoàn Biên phòng C phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tang vật liên

quan. Đây là chất nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ bị pháp luật Việt Nam nghiêm cấm tàng trữ trái phép. Chính bị cáo cũng thừa nhận hành vi của mình đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chỉ yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Trần Mai H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Bị cáo là một người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hoàn toàn nhận thức được ma túy là chất bị pháp luật nghiêm cấm tàng trữ trái phép nhưng chỉ vì nghiện ngập và để có ma túy sử dụng, bị cáo đã bất chấp sự nguy hại của ma túy và bất chấp sự nghiêm trị của pháp luật, đã cố tình mua và tàng trữ 2,306g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Đồn Biên phòng C phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội, của công dân và gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Trong tình hình tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng và gây nhiều hậu quả xấu đến cuộc sống của người dân, xét thấy cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để xử phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm đảm bảo răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm sai trái của mình để có hướng khắc phục, sửa chữa lỗi lầm. Hiện tại sức khỏe của bị cáo có phần hạn chế, vì vào năm 2020, bị cáo bị tai nạn phải phẫu thuật vá khuyết sọ sau chấn thương sọ não nên sức khỏe hiện nay chưa được ổn định, thường xuyên phải đi tái khám tại bệnh viện. Do đó, cần căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tình hình sức khỏe của bị cáo hiện nay để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

[5] Liên quan trong vụ án có đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo H vào chiều ngày 01/01/2022, tuy nhiên quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B không xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện lại bản thân để trở thành người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Đoàn Biên phòng C đã thu giữ từ Trần Mai H 01 gói giấy màu bạc, bên trong chứa 23 viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược đang được cất giấu trên người của H; 01 xe mô tô Honda Winnerx, sơn màu xanh, BKS 73D1 - 23957. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của ông Trần Thế C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã xử lý trả lại tài sản cho ông C. Xét thấy, việc thu giữ và trả lại vật chứng cho chủ sở hữu là ông Trần Thế C của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã B là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số ma túy sau khi giám định còn lại 2,149g, mẫu ký hiệu A kèm theo vỏ bao gói được thu giữ trong vụ án là chất cấm tàng trữ, lưu hành đã được niêm phong nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Mai H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Trần Mai H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Mai H 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01/01/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Mai H 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam bị cáo tại phiên tòa để đảm bảo công tác thi hành án

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, đã được niêm phong (Vật chứng trên có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án thị xã B vào ngày 18/4/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Mai H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/5/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà

